

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 07-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Tính;
2. Ông Phạm Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLHS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Công Th, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi ĐKKHTT: Ấp K, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công C, sinh năm 1961 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bé H (đã ly hôn) và có 01 con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 03 tiền sự:

+ Quyết định số 24/QĐ-TA, ngày 01-3-2019, Trương Công Th bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 09-9-2020, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Quyết định số 137/QĐ-UBND, ngày 30-6-2021, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử

dụng trái phép chất ma túy”. Chưa chấp hành xong nên chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Quyết định số 68/QĐ-TA, ngày 26-10-2021, Trương Công Th bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành.

Nhân thân: Quyết định số 11/QĐ-TA, ngày 28-11-2016, Trương Công Th bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 02-02-2018, đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-11-2021 cho đến nay; **có mặt tại phiên tòa.**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Y, sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT: Ấp K, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 11-11-2021, Trương Công Th một mình điều khiển xe mô tô Dream, không gắn biển số đến khu vực ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp người tên L, khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch), do L bận đang đi sửa xe nên đưa cho Th 06 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong có chứa chất ma túy nhờ Th cất giữ dùm. Sau đó, Th cất 06 đoạn ống hút chứa ma túy vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe đi đến khu vực vườn cao su, thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh để bẫy gà rừng thì bị lực lượng Công an xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện thu giữ.

* *Kết quả giám định:* Tại Bản kết luận giám định số 1445/KL-KTHS ngày 12-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 đoạn ống hút nhựa được hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6387 gam. Sau giám định còn lại 0,4871 gam.

* *Vật chứng đang tạm giữ:*

- 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và Trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy L và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) là Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,4871 gam;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 355202596356629;

- 01 (một) xe mô tô không mang biển số kiểm soát, SM: Không; SK: Không.

- 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) bình nhựa; 02 (hai) đoạn ống hút.

* *Kết quả kê biên tài sản*: Không.

* Đối với người tên L gửi ma túy cho Trương Công Th cất giữ do Th khai không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTC ngày 13 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Công Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Công Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; **điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38** của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Công Th từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Công Th.

* **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

* **Về kê biên tài sản**: Bị cáo Trương Công Th không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Bị cáo Trương Công Th thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bà Trần Thị Y thống nhất đề Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật đối với 01 (một) xe mô tô không mang biển số kiểm soát, SM: Không, SK: Không do bị cáo Th điều khiển khi bị bắt quả tang.

Lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều **hợp pháp**.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 08 giờ, ngày 11-11-2021 tại vườn cao su thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an xã H phát hiện và bắt quả tang bị cáo Trương Công Th đang cất giấu 06 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy trong túi áo đang mặc, nguồn gốc do đối tượng tên L (khoảng 35 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ bị cáo cất giữ dùm. Lời khai nhận tội của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy, phù hợp với lời khai của bị cáo; của người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định số 1445/KL-KTHS ngày 12-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 đoạn ống hút nhựa được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,6387 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Trương Công Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nên cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa các tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Công Th thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Nhân thân: Bị cáo Trương Công Th đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nên nhân thân bị cáo xem là xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người tên L gửi ma túy cho Trương Công Th cất giữ do Th khai không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Số lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và Trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy L và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,4871 gam là vật chứng của vụ án; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) bình nhựa; 02 (hai) đoạn ống hút là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 355202596356629 của bị cáo Trương Công Th không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th.

- 01 (một) xe mô tô không biển số kiểm soát, số máy, số khung bị đục xóa không xác định được nên giao Công an huyện Tân Châu làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Công Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Công Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11-11-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và Trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy L và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,4871 gam; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) bình nhựa; 02 (hai) đoạn ống hút.

- Trả lại cho bị cáo Trương Công Th: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 355202596356629.

- 01 (một) xe mô tô không biển số kiểm soát, SM: Không, SK: Không nên giao Công an huyện Tân Châu làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-02-2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trương Công Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Công Th, bà Trần Thị Y có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND huyện Tân Châu (02);
- Chi cục THADS huyện Tân Châu (01);
- THA phạt tù (01);
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh (01);
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh (01);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Kim Quyên

